

DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH CHO SINH VIÊN HỌC VIỆN CÁN BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ThS. Nguyễn Ngọc Bảo¹

Tóm tắt

Trong thời đại hợp tác khoa học và kinh doanh quốc tế đang phát triển nhanh chóng hiện nay, các khóa học của ngoại ngữ dành cho chuyên môn ngày càng trở nên phổ biến. Mục đích của bài báo này là làm sáng tỏ tầm quan trọng của các tính năng của khóa học Anh văn chuyên ngành ESP (English for Specific Purposes) và các yếu tố cho các nhà thiết kế khóa học. Tầm quan trọng này là do đặc điểm của cả các khóa học ESP và những người học. Từ đó đến nay, các khóa học ESP thiết kế được dựa trên các yếu tố chẳng hạn như; học viên của chương trình ESP ai, mục tiêu của các kỹ năng muốn đạt được vào cuối khóa học. Những trở ngại có thể làm cản trở thành công của chương trình và điều đó cần được phát hiện và khắc phục. Thực tế trong thời gian vừa qua sau khi thực hiện giảng dạy môn Anh Văn chuyên ngành cho sinh viên tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh (HVCB), các giảng viên cũng đã nhận được nhiều phản ánh tích cực cũng như có nhiều phản ánh chưa tốt từ phía các bạn sinh viên. Mục đích của bài viết này là trình bày cả cơ sở lý thuyết và cơ sở thực tiễn cho phương pháp luận mà làm cơ sở cho các khóa học của tiếng Anh chuyên ngành và giải thích điều gì làm cho chúng khác với các khóa học tiếng Anh tổng quát, cũng như xem xét một số ý nghĩa phương pháp luận đối với giáo viên ngôn ngữ. Nhằm mục đích giúp cho sinh viên của HVCB hiểu rằng khi học Anh Văn chuyên ngành họ sẽ làm gì và phải có thái độ học tập như thế nào với môn học này.

Từ khóa: English for Specific Purposes (ESP) course, features, elements, goals, constraints, effectiveness.

¹ Giảng viên Tổ Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Đại Cương, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tiếng Anh chuyên ngành khác với tiếng Anh tổng quát như thế nào?

Sự khác biệt quan trọng nhất nằm ở người học và mục đích học tiếng Anh của họ. Sinh viên tiếng Anh chuyên ngành thường là những người trưởng thành đã quen với tiếng Anh và đang học ngôn ngữ này để giao tiếp một số kỹ năng chuyên môn và thực hiện các chức năng cụ thể liên quan đến công việc. Do đó, một chương trình tiếng Anh chuyên ngành được xây dựng dựa trên việc đánh giá các mục đích và nhu cầu cũng như các chức năng mà nó sẽ đáp ứng nhu cầu thực sự của những người học tiếng Anh chuyên ngành. Tiếng Anh chuyên ngành tập trung nhiều hơn vào ngôn ngữ trong ngữ cảnh hơn là dạy ngữ pháp và cấu trúc ngôn ngữ. Nó bao gồm các chủ đề khác nhau, từ kế toán hoặc khoa học máy tính đến du lịch và quản lý kinh doanh. Cụ thể là tại HVCB hiện đang triển khai giảng dạy các môn Tiếng Anh chuyên ngành như: Quản lý Nhà nước, Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, Chính trị Học, Luật và Công tác Xã hội. Trọng tâm của tiếng Anh chuyên ngành là tiếng Anh không được dạy như một môn học tách biệt, thay vào đó, nó được tích hợp vào một chủ đề đối với người học.

Nội dung của khóa học ESP không giống như nội dung của khóa học tiếng Anh tổng quát. Trong ESP quan niệm về tính đặc hiệu được tôn trọng. Tính cụ thể này được liên kết theo Hutchinson và Waters (1987) với nhiều tham số như trong bảng sau:

Mô tả ngôn ngữ	Cấu trúc, hư cấu, chức năng, dựa trên diễn ngôn
Điểm ngôn ngữ	Cấu trúc, chức năng, từ vựng
Kỹ năng vi mô	Suy nghĩa của các từ không quen thuộc
Kiểu văn bản	Sách hướng dẫn, thư, hội thoại, thử nghiệm báo cáo, văn bản trực quan, văn bản nghe
Lĩnh vực chủ đề	Y học, kinh tế, sinh học, toán học
Tổ chức nội dung	Theo một tập hợp các mẫu thành phần, bởi đa dạng các mẫu, tập trung vào một số các kỹ năng như giao tiếp
Trình tự nội dung	Từ dễ đến khó hơn, để tạo đa dạng, để cung cấp tái chế,
Sắp xếp nội dung	Theo đơn vị, chủ đề, kỹ năng

Tuy nhiên, tiếng Anh tổng quát và tiếng Anh chuyên ngành khác nhau không chỉ về bản chất của người học, mà còn ở mục đích hướng dẫn. Trong thực tế, như một quy tắc chung, trong khi ở tiếng Anh tổng quát cả bốn kỹ năng ngôn ngữ: nghe, đọc, nói và viết được nhấn mạnh như nhau, trong tiếng Anh chuyên ngành, nó là phân tích nhu cầu để xác định kỹ năng ngôn ngữ nào là cần thiết nhất của học sinh và giáo trình được thiết kế phù hợp. Ví dụ, một chương trình tiếng Anh chuyên ngành có thể nhấn mạnh sự phát triển của kỹ năng đọc ở những sinh viên đang chuẩn bị cho công việc tốt nghiệp trong quản trị kinh doanh; hoặc nó có thể thúc đẩy sự phát triển kỹ năng nói ở những sinh viên đang học tiếng Anh để trở thành hướng dẫn viên du lịch.

Trên thực tế, tiếng Anh chuyên ngành kết hợp chủ đề và giảng dạy tiếng Anh. Sự kết hợp như vậy có tính động viên cao vì sinh viên có thể áp dụng những gì họ học được trong các lớp học tiếng Anh vào lĩnh vực nghiên cứu chính của họ, cho dù đó là kế toán, quản lý kinh doanh, kinh tế, khoa học máy tính hoặc du lịch. Có thể sử dụng từ vựng và cấu trúc mà họ học được trong bối cảnh có ý nghĩa củng cố những gì được dạy và tăng động lực cho họ.

Năng lực của sinh viên trong các lĩnh vực chủ đề của họ, do đó, cải thiện khả năng tiếp thu tiếng Anh của họ. Kiến thức về chủ đề cung cấp cho họ bối cảnh họ cần để hiểu tiếng Anh trong lớp học. Trong lớp học tiếng Anh chuyên ngành, sinh viên được xem cách thể hiện nội dung chủ đề bằng tiếng Anh. Giảng viên có thể tận dụng tối đa kiến thức của học sinh về môn học, từ đó giúp sinh viên học tiếng Anh nhanh hơn.

Thuật ngữ "cụ thể" trong tiếng Anh chuyên ngành đề cập đến mục đích cụ thể để học tiếng Anh. Sinh viên tiếp cận việc học tiếng Anh thông qua một lĩnh vực đã biết và phù hợp với họ. Điều này có nghĩa là họ có thể sử dụng những gì họ học được trong lớp học tiếng Anh chuyên ngành ngay trong công việc và học tập của họ. Phương pháp tiếng Anh chuyên ngành nâng cao mức độ liên quan của những gì sinh viên đang học và cho phép họ sử dụng tiếng Anh mà họ biết để học thêm tiếng Anh chuyên ngành, và có sự quan tâm đến lĩnh vực của họ sẽ thúc đẩy sinh viên tương tác với người nói và các văn bản.

2. Tiếng Anh chuyên ngành đánh giá nhu cầu và tích hợp động cơ, chủ đề và nội dung để giảng dạy các kỹ năng liên quan.

2.1. Trách nhiệm của giảng viên

Một giảng viên đã có kinh nghiệm giảng dạy tiếng Anh tổng quát, có thể khai thác kiến thức nền tảng của mình trong việc giảng dạy ngôn ngữ. Các thầy, cô nên nhận ra các kỹ năng giảng dạy của họ có thể điều chỉnh cho việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành. Hơn nữa, họ cũng phải cần tìm kiếm, học tập và cập nhật kiến thức mới từ các chuyên gia, các cuộc hội thảo chuyên đề về các nội dung để được trợ giúp trong việc thiết kế các bài học cho phù hợp với lĩnh vực chuyên môn mà họ đang giảng dạy.

Là một giáo viên tiếng Anh chuyên ngành, thầy, cô phải đóng nhiều vai trò. Bạn có thể được yêu cầu tổ chức các khóa học, đặt mục tiêu học tập, thiết lập một môi trường học tập tích cực trong lớp học và đánh giá sự tiến bộ của sinh viên.

2.2. Tổ chức các khóa học

Thầy, cô phải thiết lập các mục tiêu học tập và sau đó chuyển đổi chúng thành một chương trình giảng dạy với thời gian của các hoạt động. Một trong những nhiệm vụ chính của bạn sẽ là lựa chọn, thiết kế và tổ chức tài liệu khóa học, hỗ trợ sinh viên trong việc phát huy nỗ lực của họ và cung cấp cho họ các thông tin phản hồi về sự tiến bộ của họ.

2.3. Đặt mục tiêu và mục tiêu

Bạn sắp xếp các điều kiện học tập trong lớp và đặt ra các mục tiêu dài hạn và mục tiêu ngắn hạn cho thành tích của học sinh. Kiến thức của bạn về tiềm năng của sinh viên là trọng tâm trong việc thiết kế một giáo trình với các mục tiêu thực tế có tính đến mối quan tâm của sinh viên trong tình hình học tập.

2.4. Tạo môi trường học tập

Kỹ năng giao tiếp của các thầy, cô tạo ra bầu không khí tích cực trong lớp học. Sinh viên chỉ có thể tiếp thu ngôn ngữ tốt khi họ có cơ hội sử dụng ngôn ngữ trong tương tác với những sinh viên khác. Là giáo viên của họ, bạn có thể là người nói tiếng Anh duy nhất dành cho sinh viên và mặc dù thời gian của bạn với bất kỳ người nào trong số họ là hạn chế, bạn có thể áp dụng các kỹ năng giao tiếp hiệu

quả vào trong lớp học. Để làm được như vậy, trong quá trình tương tác của bạn với sinh viên, hãy cố gắng lắng nghe cẩn thận những gì sinh viên đang nói và thông qua các câu trả lời để hiểu về họ. Những người học ngôn ngữ giỏi cũng là những người chấp nhận rủi ro lớn, vì họ phải mắc nhiều lỗi để thành công: tuy nhiên, trong các lớp học tiếng Anh chuyên ngành, họ bị yếu thế vì không thể sử dụng năng lực ngôn ngữ mẹ đẻ của mình để trình bày bản thân như những người trưởng thành thông thạo. Đó là lý do tại sao giảng viên nên tạo ra một bầu không khí thân thiện trong lớp học tiếng Anh để hỗ trợ sinh viên. Giúp sinh viên tự tin để giao tiếp, và bạn có trách nhiệm giúp xây dựng sự tự tin cho sinh viên.

2.5. Đánh giá học sinh

Giảng viên là một nguồn động lực giúp sinh viên xác định các vấn đề học ngoại ngữ của mình và tìm ra giải pháp cho chúng, tìm ra các kỹ năng mà các em cần tập trung và đưa ra các lựa chọn, xác định và gợi ý cách học như thế nào. Bạn sẽ là nguồn cung cấp thông tin cho sinh viên về tiến bộ của họ trong quá trình học.

2.6. Trách nhiệm của học sinh

Vai trò của người học là gì và nhiệm vụ mà họ phải đối mặt là gì? Người học đến với lớp học tiếng Anh chuyên ngành với niềm yêu thích cụ thể đối với việc học, kiến thức chủ đề và các chiến lược học tập dành cho người học được xây dựng tốt. Họ sẽ phát triển được các kỹ năng tiếng Anh.

2.7. Sở thích học tập

Mọi người học ngôn ngữ khi họ có cơ hội hiểu và làm việc với ngôn ngữ trong bối cảnh mà họ hiểu và sẽ cảm thấy thú vị. Theo quan điểm này, tiếng Anh chuyên ngành là một phương tiện mạnh mẽ cho những cơ hội như vậy. Sinh viên sẽ tiếp thu tiếng Anh khi làm việc với các tài liệu mà họ thấy thú vị và phù hợp và họ có thể sử dụng trong công việc chuyên môn hoặc các nghiên cứu sâu hơn. Người học càng chú ý đến ý nghĩa của ngôn ngữ họ nghe hoặc đọc, họ sẽ thành công;

Sinh viên học tiếng Anh chuyên ngành có khả năng tập trung vào ý nghĩa trong các lĩnh vực chủ đề. Trong chương trình tiếng Anh chuyên ngành, tiếng Anh không nên được trình bày như một môn học được học tách biệt với việc sử dụng

thực tế, cũng không phải là một kỹ năng hay thói quen máy móc cần được phát triển. Ngược lại, tiếng Anh nên được trình bày trong các ngữ cảnh thực tế để làm cho người học làm quen với các cách thức cụ thể mà ngôn ngữ được sử dụng trong các chức năng mà họ sẽ cần thực hiện trong lĩnh vực chuyên môn hoặc công việc của họ trong tương lai.

2.8. Chủ đề, nội dung, kiến thức

Sinh viên học các lớp tiếng Anh chuyên ngành thường nhận thức được mục đích mà họ sẽ cần sử dụng tiếng Anh. Sau khi đã định hướng giáo dục của họ về một lĩnh vực cụ thể, họ sẽ xem việc đào tạo tiếng Anh của họ là bổ sung cho định hướng này. Kiến thức về lĩnh vực chuyên ngành cho phép học sinh xác định bối cảnh thực tế cho từ vựng và cấu trúc của môn chuyên ngành. Bằng cách đó, người học có thể tận dụng những gì họ đã biết về chuyên môn để học tiếng Anh một cách hiệu quả hơn.

2.9. Chiến lược học tập

Người lớn phải làm việc chăm chỉ hơn trẻ em để học một ngôn ngữ mới, nhưng các kỹ năng học tập mà họ mang lại động lực cho phép họ học nhanh hơn và hiệu quả hơn. Ngoài ra việc học tập tiếp tục diễn ra một cách tự nhiên trong suốt cuộc đời của chúng ta. Không ngừng mở rộng vốn từ vựng, trở nên thông thạo hơn trong các lĩnh vực và điều chỉnh hành vi ngôn ngữ cho các tình huống mới hoặc vai trò mới. Sinh viên tiếng Anh chuyên ngành có thể khai thác những năng lực bẩm sinh này từ trong việc học tiếng Anh.

3. Kết luận

Tiếng Anh chuyên ngành là một phương pháp lấy người học làm trung tâm, trong đó tất cả các phương pháp giảng dạy đều bị chi phối bởi nhu cầu cụ thể của người học cụ thể. Quá trình này bao gồm phân tích nhu cầu, phát triển tài liệu và thực hiện nó, có liên quan các thủ tục đánh giá, v.v. liên quan tích cực đến người học tiếng Anh chuyên ngành cũng như các học viên. Các khóa học tiếng Anh chuyên ngành (học thuật và nghề nghiệp) được thiết kế cho những người học muốn tiếng Anh cho nghề nghiệp của họ trong môi trường sau học thuật hoặc cho những người muốn nó cho mục đích học tập trong bối cảnh tiền nghề nghiệp. Nó

đã phát hiện ra rằng việc học ở tuổi trưởng thành đòi hỏi việc dạy tiếng Anh chuyên ngành không nên chỉ giới hạn trong cài đặt hướng dẫn mà còn các chế độ khác, chẳng hạn như nghiên cứu tự tiếp cận, làm việc nhóm, học tập hợp tác, v.v. cũng nên kết hợp trong chương trình. Nó cũng đã được báo cáo rằng những người học tiếng Anh chuyên ngành nên tham gia tích cực vào quá trình lựa chọn nội dung tài liệu, xây dựng chương trình giảng dạy và phương pháp giảng dạy để đảm bảo cam kết và động lực tối đa của những người tham gia chương trình.

Một loạt nghiên cứu đã gợi ý rằng việc xem xét tính chất đa dạng của việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành, thuật ngữ “học viên” đang được sử dụng thay thế của giáo viên để nhấn mạnh rằng phương pháp sư phạm tiếng Anh chuyên ngành liên quan đến nhiều hơn giảng bài. Hơn nữa, năm vai trò chính sau đây đã được xác định đối với Các học viên tiếng Anh chuyên ngành, những người cần hoàn thành công việc của mình với tư cách là:

- 1) Giáo viên,
- 2) Khóa học nhà thiết kế và nhà cung cấp vật liệu,
- 3) Cộng tác viên,
- 4) Nhà nghiên cứu
- 5) Người đánh giá.

Giáo viên tiếng Anh chuyên ngành phải chịu thêm gánh nặng về lĩnh vực nội dung của những người học. Ngoài ra, các học viên tiếng Anh chuyên ngành có một nhiệm vụ đầy thử thách vì họ không ở vị trí là 'người biết chính' về người học ' nội dung và trong hầu hết các trường hợp, người học tiếng Anh chuyên ngành có thể biết thêm về nội dung hơn các giáo viên. Do đó, việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành cần cập nhật kiến thức liên tục với các nghiên cứu trong các lĩnh vực của tiếng Anh chuyên ngành, các tài liệu liên quan. Các học viên tiếng Anh chuyên ngành phải tích cực nghiên cứu bám sát với các nghiên cứu đang diễn ra trong lĩnh vực tiếng Anh chuyên ngành.

Những phát hiện của nghiên cứu này cho thấy rằng không có sự giảng dạy đơn lẻ nào, phương pháp luận có thể đủ để giải quyết các nhu cầu đa dạng và đặc biệt của tiếng Anh chuyên ngành. Người dạy và người học tiếng Anh chuyên

ngành phải chọn từ một loạt các phương pháp giảng dạy để tạo ra một khóa học tiếng Anh chuyên ngành hiệu quả. Nó cũng khá quan trọng mà các học viên tiếng Anh chuyên ngành tổ chức các khóa học tiếng Anh chuyên ngành với sự cộng tác của giảng viên và các khóa học này yêu cầu các phương pháp luận chuyên biệt hoặc duy nhất như chúng được điều chỉnh bởi các phân tích khoa học về những người học cụ thể và đa dạng về nhu cầu. Tóm lại, nó cho thấy cách tiếp cận chiết trung đã được áp dụng trên toàn thế giới để giải quyết trở ngại khó khăn này. Nghiên cứu được cung cấp đầy đủ hiểu rõ thực tế rằng không chỉ nhu cầu ngôn ngữ mới cần cách tiếp cận chiết trung cần được tuân theo những các nhu cầu phi ngôn ngữ cũng cần được được chăm sóc thông qua cách tiếp cận năng động này. Người ta đã phát hiện ra rằng các học viên tiếng Anh chuyên ngành nên xem xét các yếu tố học tập cá nhân của mình cũng như phong cách học tập, thái độ, động cơ, chiến lược học tập, văn hóa địa phương và hệ sinh thái học thuật để đảm bảo việc học hiệu quả. Nó có thể tóm tắt đó là tính cách của người học cũng như việc học trong bối cảnh rất đa dạng và đặc thù.

<http://hocviencanbo.hochimkhutv.edu.vn/>

References

1. Dudley-Evans, Tony (1998). *Developments in English for Specific Purposes: A multi-disciplinary approach*. Cambridge University Press. (Forthcoming)
2. Hutchinson, Tom & Waters, Alan (1987). *English for Specific Purposes: A learner-centered approach*. Cambridge University Press.
3. Johns, Ann M. & Dudley-Evans, Tony (1991). *English for Specific Purposes: International in Scope, Specific in Purpose*. *TESOL Quarterly* 25:2, 297-314.
4. Mackay, R. & Mountford, A. J. (1978). *The teaching of English for Specific Purposes: theory and practice*. in: *English for Specific Purposes: A case study approach*. (Mackey, R.; Mountford A. J.), eds; Longman. London
5. Palme, J. C. & Posteguillo, S. (1997). *A teacher training approach to a degree in English philology: Implementing ESP*. in: *Teacher education for LSP* (Howard, R.; Brown, G.), eds; Multilingual Matters Ltd. Clevedon. 202–209.
6. Strevens, P. (1988). *ESP after twenty years: A re-appraisal*. In M. Tickoo (Ed.), *ESP: State of the art* (1-13). SEAMEO Regional Language Centre.
7. Rani, T. S. (2004). *Attitude of Smart Board Using Teachers towards Smart Board Teaching*. Ramesh.
8. Robinson, Pauline (1991). *ESP TODAY: A Practitioner's Guide*. UK: Prentice Hall International.